

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST

Ngày 23-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Quốc Mậu.

Bà Trần Thị Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. *Trần Minh H*, sinh năm 1998 tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn Thiện Mỹ, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Làm mộc; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; con ông Trần Văn Thử (đã chết); con bà: Bùi Thị Nụ, sinh năm 1974; có vợ là: Rmah'h Quyên, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2021.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12-7-2023 đến nay. “Có mặt”.

2. *Trần Thế Công Tuyển*, sinh năm 2000 tại Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Nơi ở hiện nay: Xóm Đông, xã H Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề

nghịep: Lái xe; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Thế Thi, sinh năm 1976; con bà Nguyễn Thị Xen, sinh năm 1980; chưa có vợ, con.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12-7-2023 đến nay. “Có mặt”.

- *Bị hại*: Bà Trần Thị Tịnh, sinh năm 1952 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bà Tịnh: Ông Trần Văn Thuận, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn Thiện Mỹ, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định “Vắng mặt”.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Thuận: Anh Trần Văn Thiện, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Thiện Mỹ, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Nụ, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Thiện Mỹ, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định “Có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn Chiến, sinh năm 1993. “Có mặt”.

2. Ông Trần Thế Thi, sinh năm 1976. “Có mặt”.

3. Anh Trần Thế Đức Tài, sinh năm 2000. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29-4-2023 Trần Minh H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave sơn màu đỏ- xám- đen dung tích 109 cm³ BKS 18D1-038.72 chở cô họ là Trần Thị Tịnh ngồi giữa và mẹ đẻ là Bùi Thị Nụ ngồi sau cùng đi từ nhà sang xã Tam Thanh, huyện V, tỉnh Nam Định để ăn cỗ đám cưới. Đến khoảng 10 h30 phút cùng ngày thì H tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở bà Tịnh ngồi giữa và bà Nụ ngồi sau cùng ra về. Khoảng 10h40 phút cùng ngày thì xe mô tô do H điều khiển về đến ngã tư đường giao nhau giữa thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng, xã Tam Thanh, từ thị trấn Gôi đi huyện Ý Yên và các chiều ngược lại. Tại đây các hướng đường đi trước khi vào ngã 4 trên mặt đường có vạch gờ giảm tốc sơn màu vàng, ở tim đường có vạch sơn vàng dạng nét đứt chia các chiều đường đi, các đầu đường đều cắm biển báo hiệu nguy hiểm “Nơi đường giao nhau”. Theo chiều hướng từ thị trấn Gôi đi huyện Ý Yên mặt đường trải nhựa áp phan rộng 6m, lề phải- lề trái rộng 0,7m, ngoài lề là khu nhà dân. Chiều hướng từ thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng, xã Tam Thanh mặt đường

trái nhựa áp phan rộng 5,7m lề phải- lề trái rộng 0,7m, ngoài lề là nhà dân. Thời tiết lúc này trời đang mưa, đường ướt, tầm nhìn ở ngã tư bị hạn chế do nhà dân che khuất. Khi xe mô tô do H điều khiển đi vào khu vực ngã tư thì cũng là lúc Trần Thế Công Tuyển điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-097.47 theo chiều hướng đi từ hướng thị trấn Gôi, huyện V đi huyện Ý Yên đến, do trước đó cả hai lái xe đều không chú ý quan sát biển báo hiệu nguy hiểm nơi đường giao nhau để giảm tốc độ, H điều khiển xe mô tô nhưng không đội mũ bảo hiểm, không nhường đường cho xe ô tô do Tuyển điều khiển đi từ bên phải đến tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyên, nên khung kim loại phía trên ba đờ sóc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô BKS 90C-097.47 do Trần Thế Công Tuyển điều khiển đã va chạm với đầu mút tay lái người điều khiển bên tay ga (bên phải) xe mô tô BKS 18D1-038.72 do Trần Minh H điều khiển, gây nên vụ tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn làm bà Tịnh bị tử vong sau khi được đưa đi cấp cứu, bà Nụ bị thương, 02 phương tiện xe ô tô, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 691/ KLGDĐT-KTHS ngày 12-5-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Trần Thị Tịnh chết do đa chấn thương. Cơ chế: do va đập và trà sát.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 272/KLTTCT-TTPY ngày 18-8-2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Hà Nam đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Bùi Thị Nụ tại thời điểm giám định là 07%.

Tại bản Kết luận giám định số 888/ KL-KTHS ngày 12-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nam Định kết luận: Xe ô tô BKS 90C-097.47 va chạm với xe mô tô BKS 18D1-038.72. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là khung kim loại phía trên ba đờ sóc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô BKS 90C-097.47 với đầu mút tay lái người điều khiển bên tay ga (bên phải) xe mô tô BKS 18D1-038.72.

Tại bản Kết luận giám định số 715/ KL-KTHS ngày 16-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Tốc độ của xe ô tô BKS 90C-097.47 xuất hiện tại thời điểm 10h38 phút 05 giây trong mẫu cần giám định (ký hiệu A) ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông là 24km/h (+- 1km/h).

- Tốc độ của xe mô tô BKS 18D1-038.72 xuất hiện tại thời điểm 10h38 phút 05 giây trong mẫu cần giám định (ký hiệu A) ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông là 33,48 km/h (+- 1,45 km/h).

Tại bản kết luận giám định độc chất số 028/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-5-2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Không tìm thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu máu của Trần Thế Công Tuyên: C = 0,00mg/100ml.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 029/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-5-2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Có tìm thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu máu của Trần Minh H: C = 16,00mg/100ml.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Thị trấn Gôi đi huyện Ý Yên:

Lấy mép đường nhựa bên phải theo chiều từ thị trấn Gôi đi huyện Ý Yên làm mép đường chuẩn, lấy chân cột biển báo nguy hiểm “Nơi đường giao nhau” cắm bên ngoài lề phải theo hướng thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng, xã Tam Thanh làm mốc. Đo từ tâm trục bánh sau bên lái (bên trái) xe ô tô BKS 90C-097.47 đến điểm mốc là 17m (theo hướng từ thôn Phú Quảng đi thôn Phú Thứ, từ lề trái sang lề phải).

Các dấu vết cụ thể tại hiện trường:

- Xe ô tô tải sơn màu xanh nhãn hiệu Kia, loại xe thùng kín phủ bạt mang BKS 90C-097.47 đỗ, đầu xe quay hướng Ý Yên, đuôi xe quay hướng thị trấn Gôi, xe đỗ gần như song song với đường đi. Đo từ tâm trục bánh trước bên phụ xe (bên phải) ra mép đường chuẩn là 0,7m, từ tâm trục bánh sau bên phụ xe ra mép đường chuẩn là 0,8m; từ tâm trục bánh trước bên lái xe (bên trái) ra mép đường chuẩn là 2,25m, từ tâm trục bánh sau bên lái xe ra mép đường chuẩn là 2,35m; đo từ tâm trục bánh sau bên phụ xe ô tô đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 18D1-038.72 là 5,6m (Theo hướng từ thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng).

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đỏ đen BKS 18D1-038.72 đỗ sang bên trái xe, nằm sát lề đường trái, theo hướng từ thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng. Đầu xe mô tô quay hướng thôn Phú Quảng hơi chệch phía huyện Ý Yên, đuôi xe quay hướng thôn Phú Thứ chệch phía thị trấn Gôi. Đo từ tâm trục bánh trước xe vào mép đường chuẩn là 5,8m, từ tâm trục bánh sau xe vào mép đường chuẩn là 4,7m.

* Kết quả khám nghiệm tử thi

- Mở rộng vết thương vùng trán trái: Tụ máu dưới da cơ, kích thước (7x5)cm, vỡ mẻ xương trán trái kích thước (1,5x0,5)cm.

- Gãy cung trước xương sườn 5,6,7 bên phải.

- Gãy cung bên xương sườn 3,4,5,6,7,8,9 bên phải.
- Gãy cung trước xương sườn 7,8 bên trái.
- Gãy cung bên xương sườn 7,8,9,10 bên trái.
- Gãy cung sau xương sườn 6,7,8,9,10 bên trái.
- Gãy phức tạp 1/3 trên cả hai xương cẳng chân phải.
- Dập vỡ động tĩnh mạch 1/3 giữa cẳng chân phải.
- Gãy phức tạp 1/3 dưới đùi trái.
- Vỡ dập xương bánh chè và khớp gối bên trái.
- Khung chậu vững.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Trần Thế Công Tuyền đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Tịnh số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng), bồi thường cho bà Nụ số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Bị cáo Trần Minh H đã bồi thường cho gia đình bà Tịnh số tiền 40.000.000 đồng và bồi thường cho bà Bùi Thị Nụ số tiền 10.000.000 đồng. Anh Trần Văn Thiện đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại và bà Bùi Thị Nụ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện gia đình bà Tịnh có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H, Tuyền.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSVB ngày 01-11-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Minh H và Trần Thế Công Tuyền về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đối với Trần Minh H theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và Trần Thế Công Tuyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo H và Tuyền khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo rất ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H và Trần Thế Công Tuyên phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh H; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thế Công Tuyên; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 33 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 05 năm; Xử phạt bị cáo Trần Thế Công Tuyên từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Thế Công Tuyên cho Ủy ban nhân dân xã H Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tuyên.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản dựng lại hiện trường; Bản ảnh; Bản kết luận giám định độc chất của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Ninh Bình; Kết luận giám định tử thi; Lời khai của người bị hại và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra; các biên bản

điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10h40 phút ngày 29-4-2023, Trần Minh H không có giấy phép lái xe theo quy định, trong máu có nồng độ cồn, không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe mô nhãn hiệu Hon da Wave sơn màu đỏ- xám- đen dung tích 109 cm³ BKS 18D1-038.72 chở cô họ là Trần Thị Tịnh và mẹ đẻ là Bùi Thị Nụ đi đến khu vực ngã tư đường giao nhau giữa thôn Phú Thứ đi thôn Phú Quảng, xã Tam Thanh, từ thị trấn Gôi, huyện V đi huyện Ý Yên và các chiều ngược lại, lúc này Trần Thế Công Tuyển cũng điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-097.47 đi từ hướng thị trấn Gôi đi đến ngã tư. Do cả H và Tuyển đều không chú ý quan sát biển báo hiệu nguy hiểm nơi đường giao nhau để giảm tốc độ, H điều khiển xe mô tô nhưng không nhường đường cho xe ô tô do Tuyển điều khiển đi đến từ bên phải tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyên, do đó nên khung kim loại phía trên ba đèn trước bên phụ (bên phải) xe ô tô BKS 90C-097.47 do Tuyển điều khiển đã va chạm với đầu mút tay lái người điều khiển bên tay ga (bên phải) xe mô tô BKS 18D1-038.72 do H điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn làm bà Trần Thị Tịnh bị tử vong.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo và hậu quả xảy ra với những quy định của pháp luật hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo Trần Minh H đã vi phạm quy định tại khoản 9 điều 8, khoản 1 các điều 11,12, 24, khoản 1,2 điều 30 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1 điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia và điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Trần Thế Công Tuyển đã vi phạm quy định tại khoản 1 các điều 11,12 của Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, Tuyển đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại do đó cả hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện theo pháp luật của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H và áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tuyên, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Tuyên lao động tự do thu nhập không ổn định do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tuyên.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Trần Thế Công Tuyên đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Tịnh số tiền 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng), bồi thường cho bà Nụ số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Bị cáo Trần Minh H đã bồi thường cho gia đình bà Tịnh số tiền 40.000.000 đồng và bồi thường cho bà Bùi Thị Nụ số tiền 10.000.000 đồng. Bà Nụ và đại diện của gia đình bà Tịnh đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10]. Về thu giữ, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V đã thu giữ và trả lại cho Trần Minh H xe mô tô BKS 18D1-038.72, thu giữ và trả lại cho Trần Thế Công Tuyên xe ô tô BKS 90C-097.47, cùng toàn bộ các giấy tờ xe liên quan đến 02 phương tiện là có căn cứ.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Minh H.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thế Công Tuyên.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H, Trần Thế Công Tuyên phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh H 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Trần Thế Công Tuyên 15 (*Mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan hi hành án hình sự Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Trần Thế Công Tuyên cho Ủy ban nhân dân H Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục.

Bị cáo Trần Thế Công Tuyên phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Minh H và Trần Thế Công Tuyên mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, anh Thiện, bà Nụ có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh ND.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh ND;
- UBND xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên.
- UBND xã H Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

Bùi Thị Gấm